

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 16/2007/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 3 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý và tổ chức quản lý, bảo trì đường bộ
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 ngày 11 tháng 2003;

Căn cứ Nghị định số 168/003/NĐ-CP ngày 24/12/2003 của Chính phủ quy định về nguồn tài chính và quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2006/NQ-HĐND ngày 18/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IV, kỳ họp thứ 7 về nhiệm vụ chi đầu tư các cấp ngân sách giai đoạn 2007-2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý và tổ chức quản lý, bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh và thành phố Nha Trang; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chiến Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý và tổ chức quản lý,
bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về phân cấp quản lý và tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng là hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã được giao cho các cơ quan, đơn vị quản lý khai thác và bảo trì hệ thống đường bộ theo phân cấp.

3. Kinh phí sửa chữa đường bộ do ngân sách cấp (sửa chữa thường xuyên, sửa chữa không thường xuyên cầu, đường bộ).

4. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến đầu tư khai thác hệ thống đường chuyên dùng trên địa bàn tỉnh, chịu trách nhiệm bố trí nguồn kinh phí, tổ chức quản lý và bảo trì đối với hệ thống đường chuyên dùng.

Điều 2. Nội dung công tác quản lý, bảo trì sửa chữa đường bộ, bao gồm:

1. Công tác sửa chữa thường xuyên

- Công tác quản lý, công tác an toàn giao thông đường bộ;
- Công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên.

2. Công tác sửa chữa không thường xuyên

- Công tác sửa chữa định kỳ theo quy trình kỹ thuật (bao gồm sửa chữa vừa và sửa chữa lớn);
- Công tác sửa chữa đột xuất (sửa chữa khắc phục hậu quả thiên tai hoặc các nguyên nhân khác).

CHƯƠNG II

PHÂN CẤP VÀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ, BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ

Điều 3. Phân cấp tổ chức quản lý và bảo trì đường bộ

1. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì và khai thác hệ thống đường tỉnh.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giao thông vận tải có nhiệm vụ trực tiếp quản lý, bảo trì, khai thác đường đô thị theo phân cấp quản lý đường bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang quản lý, bảo trì và khai thác các hệ thống đường huyện, đường nội thị (Trừ đường đô thị đã giao cho các Sở Giao thông vận tải quản lý)
4. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, bảo trì và khai thác các hệ thống đường xã theo phân cấp quản lý đường bộ của Ủy ban nhân dân cấp huyện.
5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có đường chuyên dùng chịu trách nhiệm quản lý, bảo trì và khai thác đường chuyên dùng theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành đường bộ.
6. Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư xây dựng đường bộ theo hình thức hợp đồng xây dựng - khai thác - chuyển giao (B.O.T) tự tổ chức quản lý, bảo trì và khai thác đường bộ theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 4. Nguồn vốn cho quản lý, bảo trì đường bộ được hình thành từ các nguồn: Ngân sách nhà nước; nguồn thu phí sử dụng đường bộ; nguồn vốn của chủ đầu tư đối với các đường kinh doanh; nguồn đóng góp và huy động của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 5. Đối với công tác sửa chữa thường xuyên: Áp dụng theo quy định

tại Quyết định số 1527/2003/QĐ-BGTVT ngày 28/5/2003 của Bộ Giao thông vận tải, ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật bảo dưỡng thường xuyên đường bộ (Tiêu chuẩn Ngành 22TCN 306-03).

Điều 6. Đối với công tác sửa chữa không thường xuyên: Bao gồm sửa chữa vừa và sửa chữa lớn theo quy trình kỹ thuật, với khối lượng hư hỏng lớn hơn hạn mức sửa chữa thường xuyên, quy mô sửa chữa không thường xuyên cần thực hiện đầu tư sửa chữa để giữ nguyên và kéo dài tuổi thọ công trình theo cấp kỹ thuật đường đang quản lý; thủ tục quản lý đầu tư; quản lý chất lượng công trình xây dựng thực hiện theo các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản.

Điều 7. Công tác sửa chữa đột xuất thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2988/2001/QĐ-BGTVT ngày 12/9/2001 của Bộ Giao thông vận tải, ban hành quy chế phòng, chống, khắc phục hậu quả bão, lụt trong ngành đường bộ; các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến khắc phục hậu quả bão, lụt để đảm bảo giao thông thông suốt, kịp thời.

Điều 8. Lập kế hoạch, dự toán sửa chữa đường bộ

1. Căn cứ số km đường được giao quản lý; tình trạng đường; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung công việc; đơn giá, định mức chi được duyệt, các đơn vị, tổ chức được giao quản lý đường lập dự toán kinh phí chi sửa chữa đường bộ, chi tiết theo mục chi của mục lục ngân sách nhà nước.

2. Lập kế hoạch vốn hàng năm đối với công tác sửa chữa thường xuyên, hồ sơ dự toán được lập theo quy định tại Quyết định số 3479/2001/QĐ-BGTVT ngày 19/10/2001 của Bộ Giao thông vận tải, ban hành định mức bảo dưỡng thường xuyên đường bộ và các văn bản hướng dẫn liên quan của Cục Đường bộ Việt Nam. Hàng năm kinh phí sửa chữa khắc phục bão lũ (bước 1) được trích từ nguồn sửa chữa thường xuyên (dự phòng 5% trong nguồn sửa chữa thường xuyên) để khắc phục bão lũ, đến cuối tháng 11 hàng năm nếu chưa sử dụng hết cho khắc phục bão lũ sẽ phân bổ tiếp cho kế hoạch năm sau theo quy định.

3. Lập kế hoạch vốn hàng năm đối với công tác sửa chữa không thường xuyên bao gồm sửa chữa vừa và sửa chữa lớn, sửa chữa gia cố khắc phục hậu quả bão lũ (bước 2), danh mục đầu tư được lập theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng công trình hiện hành.

4. Sở Giao thông vận tải căn cứ nhu cầu quản lý, bảo trì hệ thống đường

tỉnh, xây dựng dự toán chi, phối hợp với Sở Tài chính để bố trí vốn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

5. Hàng năm, các phòng Quản lý đô thị, Hạ tầng kinh tế phối hợp với phòng Tài chính xây dựng dự toán chi cho quản lý, bảo trì, sửa chữa thường xuyên hệ thống đường huyện, Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư theo phân cấp.

6. Căn cứ kế hoạch ngân sách hàng năm được giao, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp xã xây dựng dự toán chi cho công tác bảo trì, sửa chữa thường xuyên hệ thống đường xã và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét và thống nhất bằng văn bản đối với nguồn vốn ngân sách xã bố trí cho công tác quản lý, bảo trì, sửa chữa thường xuyên hệ thống đường xã theo phân cấp.

Điều 9. Thủ tục lập hồ sơ công tác quản lý, bảo trì đường bộ

1. Đối với công tác quản lý và sửa chữa thường xuyên đường bộ

Căn cứ vào kế hoạch chi được duyệt, đơn vị đường lập dự toán theo hạng mục công việc và định mức giới hạn quy định tại Quyết định số 3479/2001/QĐ-BGTVT ngày 19/10/2001 của Bộ Giao thông vận tải cho từng tuyến đường, phân bổ kế hoạch thực hiện từng quý và cả năm;

Hồ sơ dự toán công tác sửa chữa thường xuyên áp dụng theo định mức đơn giá hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổng hợp kinh phí dự toán thực hiện theo Thông tư số 04/2005/TT-BXD ngày 01/4/2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình và các văn bản hướng dẫn liên quan của Bộ Xây dựng;

Sở Giao thông vận tải phê duyệt dự toán đối với đường tỉnh; trình Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang phê duyệt dự toán đối với đường huyện;

Trình tự thủ tục tổ chức thi công, kiểm tra, nghiệm thu công tác quản lý và sửa chữa thường xuyên đường bộ thực hiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật Ngành 22TCN 306-03.

2. Đối với công tác sửa chữa không thường xuyên: Căn cứ danh mục công trình sửa chữa không thường xuyên được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/12/2005 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ

về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 và các quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp và ủy quyền quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Vốn sự nghiệp kinh tế bố trí trong kế hoạch ngân sách hàng năm để sửa chữa thường xuyên đường bộ; thực hiện thanh quyết toán theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT/BTC-BGTVT ngày 05/01/2001 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát, thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế sửa chữa đường bộ.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở quyết định về việc phân cấp quản lý đường bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang tổ chức thực hiện công tác quản lý và bảo trì hệ thống đường bộ theo phân cấp.

2. Sở Giao thông vận tải hướng dẫn các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang tổ chức quản lý công trình đường bộ, các công trình phụ trợ đường bộ; phân cấp, phân loại đường bộ để đưa vào quản lý; có quy hoạch, kế hoạch đầu tư nâng cấp cải tạo đường bộ đang khai thác để đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp đường quản lý theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

3. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm phối hợp cùng các Sở, Ngành liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện công tác quản lý và bảo trì hệ thống đường bộ của các địa phương.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang tổ chức bộ phận quản lý, bảo trì đường bộ ở địa phương; hướng dẫn các tổ quản lý giao thông xã, phường, thị trấn thực hiện công tác quản lý và bảo trì đường bộ theo phân cấp.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý và

cả năm về số liệu đường bộ theo qui định của Cục Đường bộ Việt Nam - Bộ Giao thông vận tải.

2. Thực hiện chế độ báo cáo tài chính định kỳ về sử dụng, quản lý và thanh quyết toán vốn sự nghiệp kinh tế đường bộ, nguồn vốn đầu tư phát triển để sửa chữa đường bộ theo quy định hiện hành.

Trường hợp có vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quy định này, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, phối hợp cùng các sở, ban, ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chiến Thắng